

Số: 568 /QĐ-ĐHDL

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao nhiệm vụ hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp
cho giảng viên và sinh viên đại học chính quy D16 và khóa cũ
Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch**

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐT ngày 30/5/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Điện lực ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Điện lực;

Căn cứ Quyết định số 1835/QĐ-ĐHDL ngày 22/10/2024 của Trường Đại học Điện lực về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Điện lực;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-ĐHDL ngày 25/12/2019 của Trường Đại học Điện lực về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ, được điều chỉnh bổ sung một số Điều tại Quyết định số 1306/QĐ-ĐHDL ngày 22/8/2022 và Quyết định số 752/QĐ-ĐHDL ngày 19/5/2023 của Trường Đại học Điện lực;

Căn cứ Quyết định số 1627/QĐ-ĐHDL ngày 26/9/2022 của Trường Đại học Điện lực ban hành Quy định về việc tổ chức và hướng dẫn thực tập tốt nghiệp, đồ án, khóa luận tốt nghiệp đối với sinh viên trình độ đại học của trường Đại học Điện lực; được điều chỉnh một số Điều tại Quyết định số 1085/QĐ-ĐHDL ngày 18/7/2024 của Trường Đại học Điện lực;

Căn cứ Tờ trình số 21/TTr-QTKD&DL ngày 10/3/2025 của Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch về việc ra quyết định giao hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên D16 và khóa cũ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo tại Tờ trình số 112/TTr-QL Đào tạo ngày 10/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp cho các giảng viên và 589 sinh viên khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch (có danh sách sinh viên D16 và khóa cũ kèm theo).

Điều 2. Sinh viên đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp D16 và khóa cũ được hưởng mọi quyền lợi theo quy định hiện hành.

Điều 3. Phòng Quản lý Đào tạo, Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó HT;
- Lưu: VT, QL Đào tạo, Lanttp (02).

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Châu

**DANH SÁCH GIAO HƯỚNG DẪN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP CHO SINH VIÊN D16 VÀ KHÓA CỬ
KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH VÀ DU LỊCH**

(Kèm theo Quyết định số: **568** /QĐ-ĐHDL ngày **11** / **3** /2025 của Trường Đại học Điện lực)

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
1	21810000381	TRỊNH THU	THẢO	D16QTDVDL&LH1	Cao Thị Phương Thủy
2	21810000408	NGUYỄN TRÚC	QUỲNH	D16QTDVDL&LH2	Cao Thị Phương Thủy
3	21810000410	TRỊNH HOÀNG	HIỆU	D16QTDVDL&LH2	Cao Thị Phương Thủy
4	21810710059	NGUYỄN HOÀI	LINH	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
5	21810710078	PHẠM QUANG	CƯỜNG	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
6	21810710097	NGUYỄN MINH	NAM	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
7	21810710101	TRƯƠNG ĐỨC	MINH	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
8	21810710156	LÊ THỦY	TIỀN	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
9	21810710164	NGUYỄN HOÀI	THU	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
10	21810710421	ĐÀO THỊ BÍCH	NGỌC	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
11	21810720186	NGUYỄN VIỆT	ANH	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
12	21810720214	LÊ VĂN	THUẬT	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
13	21810720225	NGUYỄN THỊ MỸ	HẠNH	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
14	21810000413	TRƯƠNG BÍCH	NGỌC	D16QTDVDL&LH2	Cao Thị Phương Thủy
15	21810000422	ĐỖ THỊ	HƯƠNG	D16QTDVDL&LH2	Cao Thị Phương Thủy
16	21810720318	TRẦN QUANG	TÚ	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
17	21810720376	TRẦN THỊ	ĐÀO	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
18	21810720393	NGUYỄN VĂN	NAM	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
19	21810720426	TRƯƠNG THỊ	LIÊN	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
20	21810720451	NGUYỄN THỊ THU	HIỀN	D16QTDLKS	Cao Thị Phương Thủy
21	21810710343	NGUYỄN THỊ THU	PHƯƠNG	D16QTDN6	Đàm Văn Khanh
22	21810710039	HOÀNG NHƯ	QUỲNH	D16QTDN1	Dương Văn Hùng
23	21810860406	TRƯƠNG THỊ	QUỲNH	D16KDTMTT2	Dương Văn Hùng
24	21810710199	BÙI THÙY	DƯƠNG	D16QTDN2	Dương Văn Hùng
25	21810710201	VŨ THỊ QUỲNH	LINH	D16QTDN2	Dương Văn Hùng
26	21810710203	TRẦN THỊ KIM	CHI	D16QTDN2	Dương Văn Hùng
27	21810710107	TRẦN THỊ HẢI	VÂN	D16QTDN3	Dương Văn Hùng
28	21810710119	PHÙNG THẾ	DŨNG	D16QTDN3	Dương Văn Hùng
29	21810710124	NGUYỄN KHÁNH	DUY	D16QTDN3	Dương Văn Hùng
30	21810710125	LÊ THỊ MINH	HUYỀN	D16QTDN3	Dương Văn Hùng
31	21810710131	TRẦN THỊ MAI	PHƯƠNG	D16QTDN3	Dương Văn Hùng
32	21810710132	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	QUỲNH	D16QTDN3	Dương Văn Hùng
33	21810710215	HỮU DIỄM	QUỲNH	D16QTDN3	Dương Văn Hùng
34	21810710230	NGUYỄN THỊ THANH	THÙY	D16QTDN3	Dương Văn Hùng
35	21810710246	KIỀU VĂN	HÙNG	D16QTDN3	Dương Văn Hùng
36	21810710406	NGUYỄN QUANG	HUY	D16QTDN3	Dương Văn Hùng
37	21810710138	TẠ ANH	DUY	D16QTDN4	Dương Văn Hùng
38	21810710328	ĐỖ VĂN	DƯƠNG	D16QTDN5	Dương Văn Hùng
39	21810710011	NGUYỄN VĂN TUẤN	ANH	D16QTDN1	Dương Văn Hùng
40	21810860230	LÊ KHÁNH	LINH	D16KDTMTT1	Dương Văn Hùng
41	21810860377	TRƯƠNG DANH	TÙNG	D16KDTMTT1	Dương Văn Hùng
42	21810860380	TRẦN THỊ	MINH	D16KDTMTT1	Dương Văn Hùng
43	21810860453	BÙI QUANG	HUY	D16KDTMTT1	Dương Văn Hùng
44	21810860454	PHẠM MINH	QUANG	D16KDTMTT1	Dương Văn Hùng
45	21810710051	ĐỖ ĐỨC	MẠNH	D16QTDN1	Lê Anh Tuấn
46	21810710052	HOÀNG LONG	NHẬT	D16QTDN1	Lê Anh Tuấn
47	21810860409	NGUYỄN MINH	QUÂN	D16KDTMTT2	Lê Anh Tuấn
48	21810710085	HOÀNG VŨ NHẬT	ANH	D16QTDN2	Lê Anh Tuấn

122

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
49	20810000052	TRẦN ĐỨC	ANH	D15KDTMTT1	Lê Anh Tuấn
50	21810710102	ĐẶNG HOÀI	PHƯƠNG	D16QTDN3	Lê Anh Tuấn
51	21810710115	PHẠM QUỲNH	TRANG	D16QTDN3	Lê Anh Tuấn
52	21810710172	TRỊNH MINH	QUÝ	D16QTDN5	Lê Anh Tuấn
53	21810710298	PHẠM THỊ CẨM	LY	D16QTDN5	Lê Anh Tuấn
54	21810710240	TRẦN PHƯƠNG	TRANG	D16QTDN3	Lê Anh Tuấn
55	21810710402	BÙI THỊ THÚY	HƯỜNG	D16QTDN3	Lê Anh Tuấn
56	21810710301	TRỊNH PHƯƠNG	THẢO	D16QTDN5	Lê Anh Tuấn
57	21810710302	HÀ DIỆU	LINH	D16QTDN5	Lê Anh Tuấn
58	21810710312	PHÙNG THỊ HÀ	PHƯƠNG	D16QTDN5	Lê Anh Tuấn
59	21810710322	ĐỖ THU	HÀ	D16QTDN5	Lê Anh Tuấn
60	21810710326	NGUYỄN ĐỨC	TRUNG	D16QTDN5	Lê Anh Tuấn
61	21810710443	VŨ TÚ	LỆ	D16QTDN5	Lê Anh Tuấn
62	21810710108	ĐỖ ĐỨC	MẠNH	D16QTDN6	Lê Anh Tuấn
63	21810710355	CHU VĂN	VƯƠNG	D16QTDN6	Lê Anh Tuấn
64	21810710361	NGUYỄN KHẮC	MẠNH	D16QTDN6	Lê Anh Tuấn
65	21810710362	HOÀNG NGỌC	QUỐC	D16QTDN6	Lê Anh Tuấn
66	21810710370	LÊ THỊ	DUYÊN	D16QTDN6	Lê Anh Tuấn
67	21810710371	VŨ GIA	KHIÊM	D16QTDN6	Lê Anh Tuấn
68	21810710372	NGUYỄN DUY	THẾ	D16QTDN6	Lê Anh Tuấn
69	21810710373	ĐỖ GIA	LINH	D16QTDN6	Lê Anh Tuấn
70	21810710379	NGUYỄN ANH	QUÂN	D16QTDN6	Lê Anh Tuấn
71	21810710384	PHẠM THANH	HÀO	D16QTDN6	Lê Anh Tuấn
72	21810000396	PHẠM THỊ THANH	HUYỀN	D16QTDVDL&LH1	Lê Hồng Khanh
73	21810000400	NGUYỄN KHÁNH	LY	D16QTDVDL&LH1	Lê Hồng Khanh
74	21810000401	CHU ĐOÀN CHÍ	THÀNH	D16QTDVDL&LH1	Lê Hồng Khanh
75	21810000403	PHẠM QUỐC	KHÁNH	D16QTDVDL&LH1	Lê Hồng Khanh
76	21810000404	NGUYỄN TRỌNG	MẠNH	D16QTDVDL&LH1	Lê Hồng Khanh
77	21810000406	NGUYỄN MINH	QUÂN	D16QTDVDL&LH1	Lê Hồng Khanh
78	21810720006	ĐỖ HƯƠNG	TRÀ	D16QTDVDL&LH1	Lê Hồng Khanh
79	21810720007	LÊ VŨ THẢO	VY	D16QTDVDL&LH1	Lê Hồng Khanh
80	21810000435	ĐỖ THỊ THANH	HUYỀN	D16QTDVDL&LH2	Lê Hồng Khanh
81	21810720015	PHẠM ANH	QUÂN	D16QTDVDL&LH2	Lê Hồng Khanh
82	21810710040	TRẦN THẢO	MY	D16QTDN1	Lê Hồng Thái
83	21810860395	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	D16KDTMTT2	Lê Hồng Thái
84	21810860411	NGUYỄN MAI	NGÂN	D16KDTMTT2	Lê Hồng Thái
85	21810860416	LÊ THỊ	LUYẾN	D16KDTMTT2	Lê Hồng Thái
86	21810860422	VŨ MAI	LINH	D16KDTMTT2	Lê Hồng Thái
87	21810860427	HOÀNG MAI	PHƯƠNG	D16KDTMTT2	Lê Hồng Thái
88	21810860428	NGUYỄN NHƯ	MAI	D16KDTMTT2	Lê Hồng Thái
89	20810000552	Nguyễn Vũ Mạnh	Đức	D15KDTMTT2	Lê Hồng Thái
90	21810860449	NGUYỄN MINH	HUY	D16KDTMTT2	Lê Hồng Thái
91	21810710407	VĂN THỊ THÚY	HỒNG	D16QTDN2	Lê Hồng Thái
92	21810710294	ĐÀO XUÂN	DƯƠNG	D16QTDN5	Lê Hồng Thái
93	21810710367	NGUYỄN DUY	ANH	D16QTDN6	Lê Hồng Thái
94	21810710256	NGUYỄN ĐỨC	VIỆT	D16QTDN4	Lê Hồng Thái
95	21810860221	NGUYỄN TRUNG	ANH	D16KDTMTT1	Lê Hồng Thái
96	21810860223	LÊ THỊ	GIANG	D16KDTMTT1	Lê Hồng Thái
97	21810860224	PHẠM NAM	GIANG	D16KDTMTT1	Lê Hồng Thái
98	21810860231	LÊ THỊ THÚY	THƯƠNG	D16KDTMTT1	Lê Hồng Thái
99	21810860240	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	D16KDTMTT1	Lê Hồng Thái

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
100	21810860253	NGUYỄN THỊ	HOA	D16KDTMTT1	Lê Hồng Thái
101	21810860368	PHẠM LONG	BIÊN	D16KDTMTT1	Lê Hồng Thái
102	21810860370	TẠ QUANG	TRUNG	D16KDTMTT1	Lê Hồng Thái
103	21810860373	MAI THỊ KIM	DUNG	D16KDTMTT1	Lê Hồng Thái
104	21810860444	NGUYỄN TUẤN	ANH	D16KDTMTT1	Lê Hồng Thái
105	21810860448	PHAN THỊ TUYẾT	NGA	D16KDTMTT1	Lê Hồng Thái
106	21810860381	ĐINH THỊ LAN	MÂY	D16KDTMTT2	Lê Hồng Thái
107	21810860388	HOÀNG QUỐC	VIỆT	D16KDTMTT2	Lê Hồng Thái
108	21810860389	TRẦN THỊ	OANH	D16KDTMTT2	Lê Hồng Thái
109	21810710018	NGUYỄN THỊ QUỲNH	TRANG	D16QTDN1	Lê Thị Bích Lan
110	21810710029	TRẦN NGỌC TUẤN	LINH	D16QTDN1	Lê Thị Bích Lan
111	21810710042	TRẦN ĐỨC	DUY	D16QTDN1	Lê Thị Bích Lan
112	21810710045	LÊ PHƯƠNG	ANH	D16QTDN1	Lê Thị Bích Lan
113	21810710060	NGUYỄN THỊ	VY	D16QTDN1	Lê Thị Bích Lan
114	21810710062	CAO THỊ THỦY	TRANG	D16QTDN1	Lê Thị Bích Lan
115	21810710448	PHẠM THỊ MINH	HÀNG	D16QTDN1	Lê Thị Bích Lan
116	21810710093	ĐẶNG ĐÌNH	KHÁNH	D16QTDN2	Lê Thị Bích Lan
117	21810710184	ĐẶNG VĂN	TÚ	D16QTDN2	Lê Thị Bích Lan
118	21810710195	TỔNG THANH	TRÀ	D16QTDN2	Lê Thị Bích Lan
119	21810710204	HOÀNG TUẤN	ANH	D16QTDN2	Lê Thị Bích Lan
120	21810710213	PHẠM THỊ	QUỲNH	D16QTDN3	Lê Thị Bích Lan
121	21810710227	LÊ THỊ LAN	ANH	D16QTDN3	Lê Thị Bích Lan
122	21810710228	NGUYỄN NGỌC	SƠN	D16QTDN3	Lê Thị Bích Lan
123	21810710232	PHẠM THỊ	TẨM	D16QTDN3	Lê Thị Bích Lan
124	21810710405	NGUYỄN THỊ	TRANG	D16QTDN3	Lê Thị Bích Lan
125	21810710340	TRẦN THỊ BÍCH	NGỌC	D16QTDN6	Lê Thị Bích Lan
126	21810710350	NGUYỄN THỊ THỦY	TRANG	D16QTDN6	Lê Thị Bích Lan
127	21810710003	TRỊNH NGỌC	KIÊN	D16QTDN1	Lê Thị Bích Lan
128	21810710391	LÊ MINH	HIẾU	D16QTDN6	Lê Thị Bích Lan
129	21810000373	VŨ THỊ MINH	NGUYỆT	D16QTDVDL&LH1	Ngô Trọng Tuấn
130	21810000375	VŨ HỒNG	SƠN	D16QTDVDL&LH1	Ngô Trọng Tuấn
131	21810000377	TRẦN TUYẾT	NHUNG	D16QTDVDL&LH1	Ngô Trọng Tuấn
132	21810000378	TRẦN ĐỨC	NAM	D16QTDVDL&LH1	Ngô Trọng Tuấn
133	21810000398	NGUYỄN THANH	THỦY	D16QTDVDL&LH1	Ngô Trọng Tuấn
134	21810000399	TRẦN MAI	THI	D16QTDVDL&LH1	Ngô Trọng Tuấn
135	21810000438	ĐỖ THỊ LAN	ANH	D16QTDVDL&LH1	Ngô Trọng Tuấn
136	21810720009	LÊ THỊ	TUYẾN	D16QTDVDL&LH1	Ngô Trọng Tuấn
137	21810000412	NGUYỄN TRỌNG	TRUNG	D16QTDVDL&LH2	Ngô Trọng Tuấn
138	21810710056	PHẠM NGUYỄN HOÀNG	LINH	D16QTDLKS	Ngô Trọng Tuấn
139	21810710090	TRẦN KHÁNH	NHẬT	D16QTDLKS	Ngô Trọng Tuấn
140	21810710095	LẠI TRỌNG	KHA	D16QTDLKS	Ngô Trọng Tuấn
141	21810710339	LƯU PHƯƠNG	THẢO	D16QTDLKS	Ngô Trọng Tuấn
142	21810000415	ĐOÀN HẢI	YẾN	D16QTDVDL&LH2	Ngô Trọng Tuấn
143	21810000416	NGUYỄN TRUNG	ANH	D16QTDVDL&LH2	Ngô Trọng Tuấn
144	21810000419	VŨ NHẬT	ANH	D16QTDVDL&LH2	Ngô Trọng Tuấn
145	21810000420	NGUYỄN VIỆT	BÁCH	D16QTDVDL&LH2	Ngô Trọng Tuấn
146	21810000432	TRẦN THỊ THỦY	LINH	D16QTDVDL&LH2	Ngô Trọng Tuấn
147	21810720014	PHẠM MINH	HOÀ	D16QTDVDL&LH2	Ngô Trọng Tuấn
148	21810720016	LÊ THỊ ANH	ĐOÀI	D16QTDVDL&LH2	Ngô Trọng Tuấn
149	21810720304	ĐOÀN THỊ	TRANG	D16QTDLKS	Ngô Trọng Tuấn
150	21810720306	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG	OANH	D16QTDLKS	Ngô Trọng Tuấn

22

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
151	21810720436	DƯƠNG THỊ HẢI	YÊN	D16QTDLKS	Ngô Trọng Tuấn
152	21810720457	TỔ ĐỨC	LƯƠNG	D16QTDLKS	Ngô Trọng Tuấn
153	21810710026	ĐỖ VĂN	KIÊN	D16QTDN1	Nguyễn Bạch Nguyệt
154	21810710027	NGUYỄN QUANG	MINH	D16QTDN1	Nguyễn Bạch Nguyệt
155	21810710030	DƯƠNG CƯƠNG	QUYẾT	D16QTDN1	Nguyễn Bạch Nguyệt
156	21810710032	NGUYỄN PHAN THÀNH	TRUNG	D16QTDN1	Nguyễn Bạch Nguyệt
157	21810710057	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	D16QTDN1	Nguyễn Bạch Nguyệt
158	21810860398	HOÀNG	HIỆU	D16KDTMTT2	Nguyễn Bạch Nguyệt
159	21810860404	NGUYỄN THU	HẰNG	D16KDTMTT2	Nguyễn Bạch Nguyệt
160	21810720388	ĐỖ THỊ NGỌC	ÁNH	D16QTDN1	Nguyễn Bạch Nguyệt
161	21810710077	DƯƠNG THỊ BÍCH	NGỌC	D16QTDN2	Nguyễn Bạch Nguyệt
162	21810710094	HOÀNG TUẤN	ANH	D16QTDN2	Nguyễn Bạch Nguyệt
163	21810710100	NGUYỄN VĂN	ĐỨC	D16QTDN2	Nguyễn Bạch Nguyệt
164	21810710189	LÃ THỊ	ÁNH	D16QTDN2	Nguyễn Bạch Nguyệt
165	21810860456	ĐINH HOÀNG	HẢI	D16KDTMTT2	Nguyễn Bạch Nguyệt
166	21810710207	NGUYỄN THỊ	ANH	D16QTDN2	Nguyễn Bạch Nguyệt
167	21810710449	NGUYỄN THỊ NGỌC	HUYỀN	D16QTDN2	Nguyễn Bạch Nguyệt
168	21810710177	TRẦN ĐỨC	KIÊN	D16QTDN5	Nguyễn Bạch Nguyệt
169	21810710136	DƯƠNG PHƯƠNG	LINH	D16QTDN4	Nguyễn Bạch Nguyệt
170	21810710313	NGUYỄN THANH	MAI	D16QTDN5	Nguyễn Bạch Nguyệt
171	21810710320	PHÍ THỊ THANH	TRÀ	D16QTDN5	Nguyễn Bạch Nguyệt
172	21810710330	NGUYỄN THỊ	LINH	D16QTDN5	Nguyễn Bạch Nguyệt
173	21810710450	ĐỖ THỊ	ÁNH	D16QTDN5	Nguyễn Bạch Nguyệt
174	21810710380	ĐỖ HOÀNG	ANH	D16QTDN6	Nguyễn Bạch Nguyệt
175	21810710381	NGUYỄN THỊ THU	NGUYỆT	D16QTDN6	Nguyễn Bạch Nguyệt
176	21810710008	NGUYỄN THU	HIỀN	D16QTDN1	Nguyễn Bạch Nguyệt
177	21810710016	KHUẤT PHÚ QUỐC	KHÁNH	D16QTDN1	Nguyễn Bạch Nguyệt
178	21810710153	NGUYỄN QUANG	MINH	D16QTDN4	Nguyễn Bạch Nguyệt
179	21810710261	PHẠM MAI	ANH	D16QTDN4	Nguyễn Bạch Nguyệt
180	21810860251	TẠ ĐỨC	ANH	D16KDTMTT1	Nguyễn Bạch Nguyệt
181	21810310191	TRẦN TUẤN	ĐỨC	D16KDTMTT2	Nguyễn Bạch Nguyệt
182	21810000382	NGUYỄN LƯƠNG	TRƯỜNG	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Đình Thanh
183	21810000383	NGUYỄN THỊ MAI	HƯỜNG	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Đình Thanh
184	21810000387	VŨ TRÍ	CƯỜNG	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Đình Thanh
185	21810000393	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Đình Thanh
186	21810720011	LƯU VĂN	PHÚC	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Đình Thanh
187	21810000424	NGUYỄN HOA	LONG	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Đình Thanh
188	21810000426	VŨ PHƯƠNG	THẢO	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Đình Thanh
189	21810000434	NGUYỄN TIẾN	HẢI	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Đình Thanh
190	21810720017	NGUYỄN LÂM	HẢI	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Đình Thanh
191	21810720019	PHẠM NGÔ HÀ	VY	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Đình Thanh
192	21810710401	CÔNG PHƯƠNG	NGỌC	D16QTDN1	Nguyễn Ngọc Thía
193	21810710069	HOÀNG THÙY	TIÊN	D16QTDN2	Nguyễn Ngọc Thía
194	21810710116	NGUYỄN THỊ THỂ	THOM	D16QTDN3	Nguyễn Ngọc Thía
195	21810710216	LƯƠNG THẢO	LY	D16QTDN3	Nguyễn Ngọc Thía
196	21810710276	TRẦN ĐỨC	THẮNG	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
197	21810710287	LÊ VĂN	KHẢI	D16QTDN5	Nguyễn Ngọc Thía
198	21810710222	VŨ MINH	QUANG	D16QTDN3	Nguyễn Ngọc Thía
199	21810710231	PHẠM QUÝ	TUẤN	D16QTDN3	Nguyễn Ngọc Thía
200	21810710143	NGUYỄN THỊ THU	HIỀN	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
201	21810710145	LÊ VĂN	TRUNG	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
202	21810710309	NGUYỄN HÀ HỮU	HÙNG	D16QTDN5	Nguyễn Ngọc Thía
203	21810710314	ĐỖ MINH	NGUYỆT	D16QTDN5	Nguyễn Ngọc Thía
204	21810710336	NGUYỄN THÀNH	CÔNG	D16QTDN6	Nguyễn Ngọc Thía
205	21810710345	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	D16QTDN6	Nguyễn Ngọc Thía
206	21810710148	PHAN THỊ PHƯƠNG	THẢO	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
207	21810710155	ĐINH QUANG	HUY	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
208	21810710161	NGUYỄN TUẤN	HUNG	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
209	21810710163	NGUYỄN THỊ THANH	THỦY	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
210	21810710249	NGUYỄN KIM	KHÁNH	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
211	21810710254	NGUYỄN QUÝ	PHONG	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
212	21810710257	TRẦN THỊ HUYỀN	TRANG	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
213	21810710260	LÊ THỊ THANH	THẢO	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
214	21810710269	NGÔ VĂN	HIẾU	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
215	21810710272	TRẦN PHƯỚC	AN	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Thía
216	21810860452	THÁI AN	SANG	D16KDTMTT1	Nguyễn Ngọc Thía
217	21810710066	PHẠM TUẤN	ANH	D16QTDN2	Nguyễn Ngọc Trung
218	21810710084	CAO NGUYỄN KIỀU	ANH	D16QTDN2	Nguyễn Ngọc Trung
219	21810710196	LƯƠNG THỊ HẢI	ANH	D16QTDN2	Nguyễn Ngọc Trung
220	21810710104	VŨ HOÀNG	ANH	D16QTDN3	Nguyễn Ngọc Trung
221	21810710157	LÊ ĐỨC	ANH	D16QTDN4	Nguyễn Ngọc Trung
222	21810710441	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	D16QTDN1	Nguyễn Thị Bích Đào
223	20810710101	ĐÀO THỊ	NHƯ	D15QTDN1	Nguyễn Thị Bích Đào
224	21810710071	TRỊNH THỊ NHẬT	LINH	D16QTDN2	Nguyễn Thị Bích Đào
225	21810710087	CHU ANH	TUẤN	D16QTDN2	Nguyễn Thị Bích Đào
226	21810710089	HOÀNG NGỌC	HUYỀN	D16QTDN2	Nguyễn Thị Bích Đào
227	20810710179	NGUYỄN HOÀNG	LONG	D15QTDN2	Nguyễn Thị Bích Đào
228	21810710202	PHAN KẾ	DƯƠNG	D16QTDN2	Nguyễn Thị Bích Đào
229	21810710440	VŨ LÊ	LONG	D16QTDN2	Nguyễn Thị Bích Đào
230	21810710121	TRẦN QUANG	DUY	D16QTDN3	Nguyễn Thị Bích Đào
231	21810710277	VŨ THỊ HỒNG	NHUNG	D16QTDN4	Nguyễn Thị Bích Đào
232	21810710410	MA QUANG	TÙNG	D16QTDN4	Nguyễn Thị Bích Đào
233	21810710169	VŨ THỊ THANH	TRANG	D16QTDN5	Nguyễn Thị Bích Đào
234	21810710297	NGUYỄN HÀ	VY	D16QTDN5	Nguyễn Thị Bích Đào
235	21810710239	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	D16QTDN3	Nguyễn Thị Bích Đào
236	21810720315	VŨ QUỲNH	ANH	D16QTDN3	Nguyễn Thị Bích Đào
237	21810710133	NGUYỄN TRẦN ANH	ĐỨC	D16QTDN4	Nguyễn Thị Bích Đào
238	21810710353	NGUYỄN TỐ	UYÊN	D16QTDN6	Nguyễn Thị Bích Đào
239	21810710357	LÊ THỦY	DUNG	D16QTDN6	Nguyễn Thị Bích Đào
240	21810710152	NGUYỄN TUẤN	VŨ	D16QTDN4	Nguyễn Thị Bích Đào
241	21810710247	NGUYỄN HOÀNG	SƠN	D16QTDN4	Nguyễn Thị Bích Đào
242	21810710248	NGUYỄN THỊ HÀ	VY	D16QTDN4	Nguyễn Thị Bích Đào
243	21810710389	LƯƠNG THỊ KIM	ANH	D16QTDN6	Nguyễn Thị Bích Đào
244	21810860254	VŨ THỊ PHƯƠNG	TRANG	D16KDTMTT1	Nguyễn Thị Bích Đào
245	21810860366	TRẦN THỊ THANH	THẢO	D16KDTMTT1	Nguyễn Thị Bích Đào
246	21810860384	HOÀNG NGỌC	KHÁNH	D16KDTMTT2	Nguyễn Thị Bích Đào
247	21810000372	NGUYỄN THỊ	HÀ	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
248	21810000374	TRẦN DUY	ANH	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
249	21810000376	NGUYỄN HOÀNG	ĐẠT	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
250	21810000385	NGUYỄN ĐỨC	TOÀN	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
251	21810000386	NGUYỄN THANH	BÌNH	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
252	21810000389	NGUYỄN THỊ	LÊ	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh

122

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
253	21810000402	TIÊU THỊ	DUNG	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
254	21810180237	ĐOÀN KHẢ	DUY	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
255	21810720001	NGUYỄN GIA	PHONG	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
256	21810720002	HOÀNG NGHĨA	KHÁNH	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
257	21810720003	NGUYỄN TRUNG	ĐỨC	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
258	21810720005	ĐOÀN HỒNG	NGỌC	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
259	21810720008	HOÀNG TIẾN	ANH	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
260	21810720010	TRẦN VĂN	AN	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thị Kim Thanh
261	21810000409	TRỊNH TRUNG	KIÊN	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thị Kim Thanh
262	21810720266	TRẦN HUY	NGHĨA	D16QTDLKS	Nguyễn Thị Kim Thanh
263	21810720270	TRẦN THỊ HẢI	HỒNG	D16QTDLKS	Nguyễn Thị Kim Thanh
264	21810000417	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thị Kim Thanh
265	21810000423	ĐÀO VIỆT	HUY	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thị Kim Thanh
266	21810000430	NGUYỄN BÁ	LINH	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thị Kim Thanh
267	21810000431	LÊ THU	PHƯƠNG	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thị Kim Thanh
268	21810000439	PHAN THỊ	HƯỜNG	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thị Kim Thanh
269	21810720024	NGUYỄN HỮU	THUẬN	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thị Kim Thanh
270	21810720374	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	D16QTDLKS	Nguyễn Thị Kim Thanh
271	21810710033	NGUYỄN KIM	LÂN	D16QTDN1	Nguyễn Thị Vân Anh
272	21810710064	NGUYỄN QUỲNH	CHI	D16QTDN1	Nguyễn Thị Vân Anh
273	21810860413	TÔ HẢI	MY	D16KDTMTT2	Nguyễn Thị Vân Anh
274	21810720180	NGUYỄN THANH	THẢO	D16QTDN1	Nguyễn Thị Vân Anh
275	21810710088	LÊ PHƯƠNG	THẢO	D16QTDN2	Nguyễn Thị Vân Anh
276	21810710209	PHAN NGỌC	TÚ	D16QTDN2	Nguyễn Thị Vân Anh
277	21810710419	BÙI ĐỨC	HOÀN	D16QTDN2	Nguyễn Thị Vân Anh
278	21810720290	LÝ MINH	HẠNH	D16QTDN2	Nguyễn Thị Vân Anh
279	21810710103	ĐOÀN VIỆT	HÒA	D16QTDN3	Nguyễn Thị Vân Anh
280	21810710278	BÙI KHẢ	VĂN	D16QTDN4	Nguyễn Thị Vân Anh
281	21810710414	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRANG	D16QTDN4	Nguyễn Thị Vân Anh
282	21810710434	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	D16QTDN4	Nguyễn Thị Vân Anh
283	21810710233	NGUYỄN THU	HIỀN	D16QTDN3	Nguyễn Thị Vân Anh
284	21810710236	PHAN HẢI	YẾN	D16QTDN3	Nguyễn Thị Vân Anh
285	21810710237	PHẠM KHÁNH	HUYỀN	D16QTDN3	Nguyễn Thị Vân Anh
286	21810710245	VŨ TRỌNG	KHANG	D16QTDN3	Nguyễn Thị Vân Anh
287	21810710139	LÊ THỊ	THẢO	D16QTDN4	Nguyễn Thị Vân Anh
288	21810710303	NGUYỄN QUANG	HUNG	D16QTDN5	Nguyễn Thị Vân Anh
289	21810710310	ĐINH QUỐC	QUÂN	D16QTDN5	Nguyễn Thị Vân Anh
290	21810710427	PHẠM VĂN TÀI	THANH	D16QTDN5	Nguyễn Thị Vân Anh
291	21810710342	TÙ THỊ MINH	HUYỀN	D16QTDN6	Nguyễn Thị Vân Anh
292	21810710386	ĐINH TUẤN	NGHĨA	D16QTDN6	Nguyễn Thị Vân Anh
293	21810710165	TRẦN THỊ THU	HUYỀN	D16QTDN4	Nguyễn Thị Vân Anh
294	21810710398	HỒ LINH	GIANG	D16QTDN6	Nguyễn Thị Vân Anh
295	21810860260	ĐOÀN CÔNG	MINH	D16KDTMTT1	Nguyễn Thị Vân Anh
296	21810710022	NGUYỄN KIỀU	TRANG	D16QTDN1	Nguyễn Thị Việt Ngọc
297	21810710034	HÀ THU	TRANG	D16QTDN1	Nguyễn Thị Việt Ngọc
298	21810710041	NGUYỄN THỊ	LỆ	D16QTDN1	Nguyễn Thị Việt Ngọc
299	21810710043	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	D16QTDN1	Nguyễn Thị Việt Ngọc
300	21810710048	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	D16QTDN1	Nguyễn Thị Việt Ngọc
301	21810710058	BÙI AN	ĐÔNG	D16QTDN1	Nguyễn Thị Việt Ngọc
302	20810710006	NGUYỄN MINH	QUÂN	D15QTDN4	Nguyễn Thị Việt Ngọc
303	21810710074	NGUYỄN KHÁNH	LINH	D16QTDN2	Nguyễn Thị Việt Ngọc

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
304	21810710086	NGUYỄN HOÀNG	VIỆT	D16QTDN2	Nguyễn Thị Việt Ngọc
305	21810710193	TRẦN THỊ THẢO	VÂN	D16QTDN2	Nguyễn Thị Việt Ngọc
306	21810710197	LÊ HẢI	DƯƠNG	D16QTDN2	Nguyễn Thị Việt Ngọc
307	21810710198	NGUYỄN NGỌC	DIỆP	D16QTDN2	Nguyễn Thị Việt Ngọc
308	20810710120	NGUYỄN THÀNH	TRUNG	D15QTDN1	Nguyễn Thị Việt Ngọc
309	20810710208	TRƯƠNG HOÀNG	LONG	D15QTDN3	Nguyễn Thị Việt Ngọc
310	21810860447	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	D16KDTMTT2	Nguyễn Thị Việt Ngọc
311	21810710211	NGÔ THỊ THẢO	VÂN	D16QTDN2	Nguyễn Thị Việt Ngọc
312	21810710171	NGUYỄN THỊ THANH	HUYỀN	D16QTDN5	Nguyễn Thị Việt Ngọc
313	21810710456	NGUYỄN VIỆT	ANH	D16QTDN3	Nguyễn Thị Việt Ngọc
314	21810710416	NGUYỄN TUẤN	ANH	D16QTDN5	Nguyễn Thị Việt Ngọc
315	21810710439	CHU ĐỨC	HẢI	D16QTDN5	Nguyễn Thị Việt Ngọc
316	21810710352	MAI THU	HUYỀN	D16QTDN6	Nguyễn Thị Việt Ngọc
317	21810710004	NGUYỄN QUANG	ANH	D16QTDN1	Nguyễn Thị Việt Ngọc
318	21810710010	PHẠM NGỌC	HẢI	D16QTDN1	Nguyễn Thị Việt Ngọc
319	21810710013	PHẠM VĂN	HUY	D16QTDN1	Nguyễn Thị Việt Ngọc
320	21810860455	NGUYỄN SỸ	CƯỜNG	D16KDTMTT1	Nguyễn Thị Việt Ngọc
321	20810000125	ĐỖ HỒNG	NGỌC	D15QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
322	21810000379	LÊ	ĐỨC	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thu Hương
323	21810000384	CHU VĂN	THÀNH	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thu Hương
324	21810000394	TRẦN HOÀNG	MINH	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thu Hương
325	21810720004	MAI HOÀNG	BẢO	D16QTDVDL&LH1	Nguyễn Thu Hương
326	21810000411	TRỊNH THỊ NHƯ	QUỲNH	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
327	21810710049	NGUYỄN QUỐC	ANH	D16QTDLKS	Nguyễn Thu Hương
328	21810710073	NGUYỄN THU	HÒA	D16QTDLKS	Nguyễn Thu Hương
329	21810710137	NGUYỄN THỊ HIỀN	LƯƠNG	D16QTDLKS	Nguyễn Thu Hương
330	21810720282	TẠ THỊ HẢI	YẾN	D16QTDLKS	Nguyễn Thu Hương
331	21810000418	VŨ HƯƠNG	GIANG	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
332	21810000425	TRẦN QUANG	HÙNG	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
333	21810000427	PHÙNG MẠNH	TUẤN	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
334	21810000433	NGUYỄN THỊ HẰNG	NGA	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
335	21810000437	NGUYỄN MINH	QUÂN	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
336	21810720013	NGÔ MINH	ĐỨC	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
337	21810720018	LÊ THÀNH	DANH	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
338	21810720020	NGUYỄN QUANG	ĐẠT	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
339	21810720021	PHẠM QUÝ	HIỀN	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
340	21810720025	ĐỖ NGỌC KIM	MY	D16QTDVDL&LH2	Nguyễn Thu Hương
341	21810860391	ĐỖ ĐỨC	PHONG	D16KDTMTT2	Nguyễn Trọng Tiến
342	21810860397	CHU THỊ THANH	HOA	D16KDTMTT2	Nguyễn Trọng Tiến
343	21810860421	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	D16KDTMTT2	Nguyễn Trọng Tiến
344	21810860441	HOÀNG THỊ THU	HUYỀN	D16KDTMTT2	Nguyễn Trọng Tiến
345	21810860227	TRẦN VŨ MINH	THƯ	D16KDTMTT1	Nguyễn Trọng Tiến
346	21810860229	NGUYỄN PHÚ	TRỌNG	D16KDTMTT1	Nguyễn Trọng Tiến
347	21810860242	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	D16KDTMTT1	Nguyễn Trọng Tiến
348	21810860249	PHẠM VĂN	THIÊN	D16KDTMTT1	Nguyễn Trọng Tiến
349	21810860378	NGUYỄN THỊ	TRANG	D16KDTMTT1	Nguyễn Trọng Tiến
350	21810860443	HOÀNG THỊ HUYỀN	TRANG	D16KDTMTT1	Nguyễn Trọng Tiến
351	21810860457	HOÀNG THỊ THANH	HẢI	D16KDTMTT1	Nguyễn Trọng Tiến
352	21810710019	NGUYỄN HOÀI	LINH	D16QTDN1	Nguyễn Trung Hạnh
353	21810860393	NGÔ THỊ MINH	HẰNG	D16KDTMTT2	Nguyễn Trung Hạnh
354	21810860407	PHẠM LÂM	TÙNG	D16KDTMTT2	Nguyễn Trung Hạnh

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
355	21810860408	DƯƠNG KHÁNH	LINH	D16KDTMTT2	Nguyễn Trung Hạnh
356	21810860412	NGUYỄN THỊ THU	HƯỜNG	D16KDTMTT2	Nguyễn Trung Hạnh
357	21810860420	TRẦN THỊ THANH	HUYỀN	D16KDTMTT2	Nguyễn Trung Hạnh
358	21810860426	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	D16KDTMTT2	Nguyễn Trung Hạnh
359	21810860436	LƯƠNG MẠNH	TÚ	D16KDTMTT2	Nguyễn Trung Hạnh
360	21810860442	TRẦN THU	NGÂN	D16KDTMTT2	Nguyễn Trung Hạnh
361	21810710460	PHẠM NGỌC	ÁNH	D16QTDN6	Nguyễn Trung Hạnh
362	21810860228	TRẦN KIỀU	NGÂN	D16KDTMTT1	Nguyễn Trung Hạnh
363	21810860234	NGUYỄN CẨM	VÂN	D16KDTMTT1	Nguyễn Trung Hạnh
364	21810860246	BÙI ĐỨC	DƯƠNG	D16KDTMTT1	Nguyễn Trung Hạnh
365	21810860247	PHẠM VIỆT	ANH	D16KDTMTT1	Nguyễn Trung Hạnh
366	21810860248	LÝ HOÀNG	THẮNG	D16KDTMTT1	Nguyễn Trung Hạnh
367	21810860250	TÔ NHẬT	TÂN	D16KDTMTT1	Nguyễn Trung Hạnh
368	21810860252	NGUYỄN THỊ THÚY	HƯỜNG	D16KDTMTT1	Nguyễn Trung Hạnh
369	21810860371	NGUYỄN THỊ	TUYẾN	D16KDTMTT1	Nguyễn Trung Hạnh
370	21810860372	TRẦN QUỐC	HUY	D16KDTMTT1	Nguyễn Trung Hạnh
371	21810860387	TRẦN VIỆT	TRÍ	D16KDTMTT2	Nguyễn Trung Hạnh
372	21810710076	PHẠM VÂN	ANH	D16QTDN2	Nguyễn Tuấn Thịnh
373	21810710359	DƯƠNG THỊ THU	PHƯƠNG	D16QTDN6	Nguyễn Tuấn Thịnh
374	21810720190	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯƠNG	D16QTDN6	Nguyễn Tuấn Thịnh
375	21810710075	NGUYỄN HẢI	YÊN	D16QTDN2	Nguyễn Văn Nam
376	21810710183	ĐINH DIỄM	QUỲNH	D16QTDN2	Nguyễn Văn Nam
377	21810710194	MAI HOÀNG	NHẬT	D16QTDN2	Nguyễn Văn Nam
378	21810710210	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	D16QTDN2	Nguyễn Văn Nam
379	21810710113	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	D16QTDN3	Nguyễn Văn Nam
380	21810710274	NGUYỄN VÂN	ANH	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nam
381	21810710170	NGUYỄN THỊ	DIỆP	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nam
382	21810710174	ĐẶNG THỊ NGỌC	ÁNH	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nam
383	21810710176	TRẦN THỊ	NỤ	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nam
384	21810710178	NGUYỄN VŨ BẢO	NGUYỄN	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nam
385	21810710289	HOÀNG KHÁNH	LY	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nam
386	21810710295	ĐỖ TIẾN	SƠN	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nam
387	21810710422	VŨ VÂN	QUÝ	D16QTDN3	Nguyễn Văn Nam
388	21810710140	TRẦN THU	PHƯƠNG	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nam
389	21810710146	DƯƠNG THỊ HỒNG	AN	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nam
390	21810710299	TÔ HOÀNG	PHONG	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nam
391	21810710300	ĐỖ MẠNH	HÙNG	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nam
392	21810710317	NGUYỄN THỊ	TRANG	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nam
393	21810710015	MA ANH	QUÂN	D16QTDN1	Nguyễn Văn Nam
394	21810710147	NGUYỄN THỊ THẢO	QUYÊN	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nam
395	21810710149	VŨ NGỌC	KHÁNH	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nam
396	21810710159	NGUYỄN MẠNH	QUÂN	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nam
397	21810710255	PHẠM QUYÊN	ANH	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nam
398	21810710258	TRẦN BÁ	DƯƠNG	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nam
399	21810710259	TRẦN ANH	TUÂN	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nam
400	21810710268	PHAN THỊ VÂN	ANH	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nam
401	21810710271	NGUYỄN NGỌC	LAN	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nam
402	21810860225	CAO THỊ	DUYẾN	D16KDTMTT1	Nguyễn Văn Nam
403	21810710035	BÙI THÙY	DUNG	D16QTDN1	Nguyễn Văn Nghiễn
404	21810710053	NGUYỄN THÙY	GIANG	D16QTDN1	Nguyễn Văn Nghiễn
405	21810860430	NGUYỄN VÂN	LONG	D16KDTMTT2	Nguyễn Văn Nghiễn

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
406	21810860438	VI THỊ KIM	HẠNH	D16KDTMTT2	Nguyễn Văn Nghiễn
407	21810710192	VŨ KHÁNH	DUY	D16QTDN2	Nguyễn Văn Nghiễn
408	21810710120	PHAN THÀNH	ĐẠT	D16QTDN3	Nguyễn Văn Nghiễn
409	21810710123	LƯU QUANG	ĐỨC	D16QTDN3	Nguyễn Văn Nghiễn
410	21810710286	LÊ ĐỨC ANH	QUÂN	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nghiễn
411	21810710223	TRẦN NHẬT	HẢI	D16QTDN3	Nguyễn Văn Nghiễn
412	21810710234	BÙI QUỐC	HẢI	D16QTDN3	Nguyễn Văn Nghiễn
413	21810710400	ĐÀM NGỌC TRƯỜNG	QUANG	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nghiễn
414	21810710347	HOÀNG THỊ THẢO	NGUYỄN	D16QTDN6	Nguyễn Văn Nghiễn
415	21810710366	LƯƠNG XUÂN	THANH	D16QTDN6	Nguyễn Văn Nghiễn
416	21810710383	NGUYỄN MẠNH	TÙNG	D16QTDN6	Nguyễn Văn Nghiễn
417	21810710012	LONG DIỆP THÀNH	NAM	D16QTDN1	Nguyễn Văn Nghiễn
418	21810710150	NGUYỄN KHOA	VŨ	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nghiễn
419	21810710162	LÊ MINH	QUANG	D16QTDN4	Nguyễn Văn Nghiễn
420	21810710395	LÊ DIỄM	QUỲNH	D16QTDN6	Nguyễn Văn Nghiễn
421	21810710396	PHẠM VĂN	DƯƠNG	D16QTDN6	Nguyễn Văn Nghiễn
422	21810710452	PHÙNG HẢI	ĐĂNG	D16QTDN6	Nguyễn Văn Nghiễn
423	21810860369	ĐINH THỊ	HẠNH	D16KDTMTT1	Nguyễn Văn Nghiễn
424	21810860385	VŨ NGỌC	HẢI	D16KDTMTT2	Nguyễn Văn Nghiễn
425	21810710438	HOÀNG NHẬT	HOA	D16QTDN1	Nguyễn Văn Nghiệp
426	21810860405	ĐỖ TUYẾT	MAI	D16KDTMTT2	Nguyễn Văn Nghiệp
427	21810860424	TRỊNH THỊ	QUÝ	D16KDTMTT2	Nguyễn Văn Nghiệp
428	21810860435	ĐÀO THỊ NGỌC	ANH	D16KDTMTT2	Nguyễn Văn Nghiệp
429	21810860437	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	D16KDTMTT2	Nguyễn Văn Nghiệp
430	21810710091	NGÔ ĐÌNH	SƠN	D16QTDN2	Nguyễn Văn Nghiệp
431	21810710437	ĐOÀN VIỆT	THẮNG	D16QTDN2	Nguyễn Văn Nghiệp
432	21810710292	ĐINH THỊ	TRANG	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nghiệp
433	21810710409	MAI VĂN	CƯỜNG	D16QTDN3	Nguyễn Văn Nghiệp
434	21810710321	ĐỖ GIA	HẢI	D16QTDN5	Nguyễn Văn Nghiệp
435	21810710356	TRẦN THỊ HỒNG	NHUNG	D16QTDN6	Nguyễn Văn Nghiệp
436	21810710005	NGUYỄN MINH	TUẤN	D16QTDN1	Nguyễn Văn Nghiệp
437	21810710420	VŨ THỊ	THẢO	D16QTDN6	Nguyễn Văn Nghiệp
438	21810860237	LÊ VĂN	HÙNG	D16KDTMTT1	Nguyễn Văn Nghiệp
439	21810860241	NGUYỄN THỊ	THẢO	D16KDTMTT1	Nguyễn Văn Nghiệp
440	21810860256	LÊ THỊ THU	THỦY	D16KDTMTT1	Nguyễn Văn Nghiệp
441	21810860376	LƯU THỊ MINH	ANH	D16KDTMTT1	Nguyễn Văn Nghiệp
442	21810710017	NGUYỄN VIỆT	ANH	D16QTDN1	Phạm Đình Thành
443	21810710105	CHU HOÀNG	ANH	D16QTDN3	Phạm Đình Thành
444	21810710118	HỒ THÀNH	AN	D16QTDN3	Phạm Đình Thành
445	21810710242	PHẠM QUANG	HÙNG	D16QTDN3	Phạm Đình Thành
446	21810710415	LÊ MAI	ANH	D16QTDN3	Phạm Đình Thành
447	21810710142	ĐỖ HOÀNG	LONG	D16QTDN4	Phạm Đình Thành
448	21810710354	VŨ TIẾN	NHẬT	D16QTDN6	Phạm Đình Thành
449	21810710250	NGUYỄN ĐÌNH	TUẤN	D16QTDN4	Phạm Đình Thành
450	21810710025	NGUYỄN HƯƠNG	QUỲNH	D16QTDN1	Phan Duy Hùng
451	21810710044	LÂM QUANG	HIẾU	D16QTDN1	Phan Duy Hùng
452	20810710099	NINH VĂN	HOÀNG	D15QTDN1	Phan Duy Hùng
453	21810860394	TRẦN VĂN	TOÀN	D16KDTMTT2	Phan Duy Hùng
454	21810860423	ĐẶNG HƯƠNG	GIANG	D16KDTMTT2	Phan Duy Hùng
455	21810710098	HOÀNG THU	THỦY	D16QTDN2	Phan Duy Hùng
456	21810710205	NGUYỄN QUỲNH	TRANG	D16QTDN2	Phan Duy Hùng

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
457	21810710106	ĐINH TRỌNG	HIẾU	D16QTDN3	Phan Duy Hùng
458	21810710109	NGUYỄN HOÀNG MAI	LINH	D16QTDN3	Phan Duy Hùng
459	21810710110	LÊ QUANG	DŨNG	D16QTDN3	Phan Duy Hùng
460	21810710168	TRẦN HOÀNG NGỌC	ANH	D16QTDN5	Phan Duy Hùng
461	21810710179	NGUYỄN KHẮC HOÀNG	AN	D16QTDN5	Phan Duy Hùng
462	21810710281	TRẦN QUANG	NAM	D16QTDN5	Phan Duy Hùng
463	21810710244	LÊ MINH	ĐỨC	D16QTDN3	Phan Duy Hùng
464	21810710424	TRẦN HUY	HOÀNG	D16QTDN3	Phan Duy Hùng
465	21810710403	TRẦN QUỲNH	TRANG	D16QTDN5	Phan Duy Hùng
466	21810710346	ĐỖ ANH	VIỆT	D16QTDN6	Phan Duy Hùng
467	21810710349	QUÁCH ĐÌNH	LONG	D16QTDN6	Phan Duy Hùng
468	21810710385	NGUYỄN MINH	HẰNG	D16QTDN6	Phan Duy Hùng
469	21810710006	NGUYỄN HOÀNG	DUY	D16QTDN1	Phan Duy Hùng
470	21810860220	TRẦN VINH	QUANG	D16KDTMTT1	Phan Duy Hùng
471	21810860374	PHẠM THỊ	HIỀN	D16KDTMTT1	Phan Duy Hùng
472	21810860375	VŨ TUẤN	LINH	D16KDTMTT1	Phan Duy Hùng
473	21810860390	NGUYỄN TÙNG	LÂM	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
474	21810860392	NGUYỄN THỊ TRANG	LOAN	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
475	21810860396	CHU THÚY	HẰNG	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
476	21810860410	NGUYỄN THU	HƯƠNG	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
477	21810860418	LẠI PHÚ	KHẢI	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
478	21810860419	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
479	21810860425	QUÁCH CAO	NAM	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
480	21810860429	NGUYỄN TRUNG	NGHĨA	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
481	21810860431	KIỀU PHƯƠNG	QUÝ	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
482	21810860434	LÊ VIỆT	HOÀNG	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
483	21810860440	NGUYỄN THỊ	HÀ	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
484	21810860451	TRẦN THỊ	NGUYỆT	D16KDTMTT2	Trần Thanh Tuấn
485	21810710273	ĐÀO THỊ	NHÀI	D16QTDN4	Trần Thanh Tuấn
486	21810860219	LƯƠNG THỊ KIM	CHI	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
487	21810860226	PHẠM HUYỀN	TRANG	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
488	21810860235	TRẦN HỮU	PHƯỚC	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
489	21810860236	VƯƠNG NGỌC	LAN	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
490	21810860239	LÊ THỊ THUÝ	NGÂN	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
491	21810860255	NGUYỄN MINH	BẢO	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
492	21810860258	HÀ THỊ	HIỀN	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
493	21810860363	ĐỖ THANH	HUYỀN	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
494	21810860364	NGÔ TUẤN	ANH	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
495	21810860365	TRẦN VĂN	CHIỀU	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
496	21810860446	ĐOÀN KHÁNH	LINH	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
497	21810860459	LÊ ĐỨC	TRUNG	D16KDTMTT1	Trần Thanh Tuấn
498	21810710054	HỒ TỰ MẠNH	HOÀNG	D16QTDN1	Trần Thị Ngọc Lan
499	21810710063	NGUYỄN TẤN	DŨNG	D16QTDN1	Trần Thị Ngọc Lan
500	21810710429	NGUYỄN QUỐC	BẢO	D16QTDN1	Trần Thị Ngọc Lan
501	21810710430	ĐÀO NGỌC	ANH	D16QTDN1	Trần Thị Ngọc Lan
502	21810710065	PHẠM THÙY	DUNG	D16QTDN2	Trần Thị Ngọc Lan
503	21810710079	LÊ DUY CHUNG	PHONG	D16QTDN2	Trần Thị Ngọc Lan
504	21810710181	NGUYỄN THẢO	LY	D16QTDN2	Trần Thị Ngọc Lan
505	21810710182	NGUYỄN DUY QUANG	TRƯỜNG	D16QTDN2	Trần Thị Ngọc Lan
506	21810710134	LÊ KHẮC ĐỨC	ANH	D16QTDN4	Trần Thị Ngọc Lan
507	21810710408	LÊ HỒNG	HẠNH	D16QTDN5	Trần Thị Ngọc Lan

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
508	21810720283	PHẠM KIỀU	HẠNH	D16QTDN5	Trần Thị Ngọc Lan
509	21810710365	NGUYỄN THỊ	TRANG	D16QTDN6	Trần Thị Ngọc Lan
510	21810710263	NGUYỄN ĐÌNH	HIẾU	D16QTDN4	Trần Thị Ngọc Lan
511	21810710392	BÙI THỊ XUÂN	MAI	D16QTDN6	Trần Thị Ngọc Lan
512	21810710412	NGUYỄN MINH	ÁNH	D16QTDN6	Trần Thị Ngọc Lan
513	21810710082	PHẠM VIỆT	PHƯƠNG	D16QTDN2	Trương Thị Thu Hường
514	21810710185	LÊ THU	HÀ	D16QTDN2	Trương Thị Thu Hường
515	21810710187	NGUYỄN MINH	HOÀN	D16QTDN2	Trương Thị Thu Hường
516	21810710188	TRỊNH THỊ HUYỀN	VI	D16QTDN2	Trương Thị Thu Hường
517	21810710191	NGUYỄN THỊ HỒNG	XUYỀN	D16QTDN2	Trương Thị Thu Hường
518	21810710206	ĐẶNG THỊ HỒNG	MÂY	D16QTDN2	Trương Thị Thu Hường
519	21810710208	NGUYỄN THỊ THUỶ	LINH	D16QTDN2	Trương Thị Thu Hường
520	21810710418	ĐÀO HỒNG	PHƯƠNG	D16QTDN2	Trương Thị Thu Hường
521	21810720446	NGUYỄN HỮU	NGHĨA	D16QTDN2	Trương Thị Thu Hường
522	21810710130	ĐỖ THỊ THÚY	HÀNG	D16QTDN3	Trương Thị Thu Hường
523	21810710404	NGUYỄN THÀNH	NHƯ	D16QTDN4	Trương Thị Thu Hường
524	21810710279	NGUYỄN HỮU	HIẾU	D16QTDN5	Trương Thị Thu Hường
525	21810710280	ĐÀO HOÀNG	LAN	D16QTDN5	Trương Thị Thu Hường
526	21810710284	VÕ TUẤN	MINH	D16QTDN5	Trương Thị Thu Hường
527	21810710219	NGUYỄN THÀNH	NAM	D16QTDN3	Trương Thị Thu Hường
528	21810710238	ĐỖ ĐỨC	HÙNG	D16QTDN3	Trương Thị Thu Hường
529	21810710135	DƯƠNG THỊ TRÀ	MY	D16QTDN4	Trương Thị Thu Hường
530	21810710144	CHU THỊ HỒNG	NGỌC	D16QTDN4	Trương Thị Thu Hường
531	21810710331	TRẦN QUANG	ĐẠT	D16QTDN5	Trương Thị Thu Hường
532	21810710382	VŨ KHÁNH	LINH	D16QTDN6	Trương Thị Thu Hường
533	21810710014	TRẦN TIẾN	DŨNG	D16QTDN1	Trương Thị Thu Hường
534	21810710252	PHẠM THUY	TRANG	D16QTDN4	Trương Thị Thu Hường
535	21810710264	KIỀU VĂN	TUẤN	D16QTDN4	Trương Thị Thu Hường
536	21810710265	NGUYỄN KIM	NHUNG	D16QTDN4	Trương Thị Thu Hường
537	21810710425	TRẦN THU	TRANG	D16QTDN6	Trương Thị Thu Hường
538	21810710024	NGUYỄN NHẬT LINH	TRANG	D16QTDN1	Vũ Đình Dũng
539	21810710038	HOÀNG HÀ	MY	D16QTDN1	Vũ Đình Dũng
540	21810710072	CHU PHƯƠNG	THẢO	D16QTDN2	Vũ Đình Dũng
541	21810710200	NGUYỄN TUẤN	PHONG	D16QTDN2	Vũ Đình Dũng
542	21810710275	NGUYỄN MINH	HIẾU	D16QTDN4	Vũ Đình Dũng
543	21810710458	NGUYỄN THÀNH	ĐỖ	D16QTDN4	Vũ Đình Dũng
544	21810710218	TRIỆU KHẮC TIẾN	ANH	D16QTDN3	Vũ Đình Dũng
545	21810710141	VŨ HỒNG	AN	D16QTDN4	Vũ Đình Dũng
546	21810710344	TRẦN THỊ KIM	NHUNG	D16QTDN6	Vũ Đình Dũng
547	21810710378	CHU ĐAN	NGỌC	D16QTDN6	Vũ Đình Dũng
548	21810710251	DƯƠNG HÀ	LINH	D16QTDN4	Vũ Đình Dũng
549	21810710253	HOÀNG TRUNG	HIẾU	D16QTDN4	Vũ Đình Dũng
550	21810710267	NGUYỄN TRỌNG	HIẾU	D16QTDN4	Vũ Đình Dũng
551	21810710394	PHẠM NGỌC ANH	TÚ	D16QTDN6	Vũ Đình Dũng
552	21810710023	ĐÀO HOÀNG	ANH	D16QTDN1	Vũ Thị Thảo
553	21810710031	NGUYỄN NHẬT	THÀNH	D16QTDN1	Vũ Thị Thảo
554	21810710433	ĐOÀN HÙNG	CƯỜNG	D16QTDN1	Vũ Thị Thảo
555	21810860401	NGUYỄN ANH	TUẤN	D16KDTMTT2	Vũ Thị Thảo
556	21810860402	PHẠM TRẦN QUỲNH	ANH	D16KDTMTT2	Vũ Thị Thảo
557	21810860415	HOÀNG HUY	CƯỜNG	D16KDTMTT2	Vũ Thị Thảo
558	21810710092	PHẠM HOÀI	NAM	D16QTDN2	Vũ Thị Thảo

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Tên lớp học	GV hướng dẫn KLTN
559	21810710099	ĐẶNG PHƯƠNG	THẢO	D16QTDN2	Vũ Thị Thảo
560	21810860450	NGUYỄN BẢO	MINH	D16KDTMTT2	Vũ Thị Thảo
561	21810710413	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	D16QTDN2	Vũ Thị Thảo
562	21810710122	TRẦN THỊ	TRANG	D16QTDN3	Vũ Thị Thảo
563	21810710129	NGUYỄN QUỐC	HUY	D16QTDN3	Vũ Thị Thảo
564	21810710296	ĐỖ VŨ	THÁI	D16QTDN5	Vũ Thị Thảo
565	21810710220	VŨ VĂN	KIÊN	D16QTDN3	Vũ Thị Thảo
566	21810710241	LƯƠNG HỒNG	QUÂN	D16QTDN3	Vũ Thị Thảo
567	21810710329	LƯƠNG THÁI	VINH	D16QTDN5	Vũ Thị Thảo
568	21810710348	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	D16QTDN6	Vũ Thị Thảo
569	21810860257	ĐỖ HIẾU	NAM	D16KDTMTT1	Vũ Thị Thảo
570	21810710046	NGUYỄN ĐỨC	MINH	D16QTDN1	Vương Thị Hồng
571	21810710055	PHẠM MINH	KHUÊ	D16QTDN1	Vương Thị Hồng
572	21810710127	TRẦN THỊ MINH	NGUYỆT	D16QTDN3	Vương Thị Hồng
573	21810710167	ĐINH PHƯƠNG	THẢO	D16QTDN5	Vương Thị Hồng
574	21810710173	NGUYỄN DUY	LONG	D16QTDN5	Vương Thị Hồng
575	21810710285	PHẠM VĂN	ANH	D16QTDN5	Vương Thị Hồng
576	21810710217	PHẠM MINH	HIẾU	D16QTDN3	Vương Thị Hồng
577	21810710324	TRẦN THỊ PHƯƠNG	LAN	D16QTDN5	Vương Thị Hồng
578	21810710333	NGUYỄN THỊ LA	HẰNG	D16QTDN5	Vương Thị Hồng
579	21810710337	ĐỖ THỊ THU	TRANG	D16QTDN6	Vương Thị Hồng
580	21810710341	ĐỖ THỊ LINH	CHI	D16QTDN6	Vương Thị Hồng
581	21810710351	NGUYỄN THỊ HUYỀN	CHÂM	D16QTDN6	Vương Thị Hồng
582	21810710358	LÊ THUỶ	LINH	D16QTDN6	Vương Thị Hồng
583	21810710363	MAI NGỌC	ANH	D16QTDN6	Vương Thị Hồng
584	21810710368	VŨ HỒNG	VÂN	D16QTDN6	Vương Thị Hồng
585	21810710377	CHU THỊ HUYỀN	TRANG	D16QTDN6	Vương Thị Hồng
586	21810710001	BÙI HUY NAM	KHÁNH	D16QTDN1	Vương Thị Hồng
587	21810710007	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	D16QTDN1	Vương Thị Hồng
588	21810710009	NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG	LINH	D16QTDN1	Vương Thị Hồng
589	21810710262	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG	THỦY	D16QTDN4	Vương Thị Hồng

(Danh sách có 589 sinh viên)

VL